

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HSST

Ngày: 27/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Lệ Chi: Phó chủ tịch Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi

2. Ông Hà Như Thịnh: Phó Chủ tịch Công đoàn huyện Krông Bông

+ Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2017/HSST ngày 02/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST – HS ngày 12/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồng Văn N** (khoảng 70 tuổi)

Nơi sinh: huyện QH, tỉnh Cao Bằng

Nơi ĐKKHKT: Thôn E, xã HP, huyện KB, Đắk Lắk

Dân tộc: Mông

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông: Hồng Văn Th (đã chết)

Mẹ đã chết từ lúc còn nhỏ nên không biết.

Bị cáo có vợ là Dương Thị X (sinh năm: 1944) và 07 người con, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1985. Hiện nay, vợ và các con của bị cáo đang làm ăn sinh sống tại thôn E, xã HP, huyện KB, Đắk Lắk

Bị cáo tại ngoại. Hiện có mặt tại phiên tòa.

* Trợ giúp viên pháp lý: Bà Trần Thị Phương L: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Bị hại: Hầu Văn K , Sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn E, xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

3. Người làm chứng:

- Hồng Văn Kh , sinh năm: 1985
- Ngô Thanh D , sinh năm: 1980
- Dương Thị X, sinh năm : 1944
- Hồng Văn Ch, sinh năm : 2008

Người giám hộ cho Hồng Văn Ch là Hồng Văn Kh

Đồng trú tại : Thôn E, xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

- Đào Văn D, sinh năm: 1987
- Đào Văn U', sinh năm: 1993

Đồng trú tại: Thôn NP, xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

- Người phiên dịch : Ông Mùa A T

Nơi công tác: Cơ quan Công an huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00, ngày 23/7/2017, Hồng Văn N đang nằm ngủ thì nghe tiếng gà kêu ngoài chuồng trâu nên thức dậy cầm đèn pin và khẩu súng tự chế (loại súng kíp) ra xem thì phát hiện một người bỏ chạy. Do đã nhiều lần bị mất gà nên Hồng Văn N liền đội đèn pin lên đầu và cầm khẩu súng tự chế đi lên đoạn đường trước nhà xem. Qua ánh đèn pin, Hồng Văn N nhìn thấy Hầu Văn K trú cùng thôn chạy từ hướng nhà anh Ngô Thanh D (là con rể của Hồng Văn N) về phía mình, tay trái ôm một con gà, Hồng Văn N nói: “trộm phải không ? “, Hầu Văn K không nói gì và tay phải cầm một vật như dao gilo lên, Hồng Văn N tưởng dao liền cầm súng tự chế bắn

một phát vào vùng đùi của Hầu Văn K. Bị trúng đạn, Hầu Văn K bỏ chạy, vớt con gà vào vườn cà phê của Hồng Văn N, Hồng Văn N tri hô cho người dân chạy ra . Lúc này, Hầu Văn K chạy vào hiên nhà anh Hồng Văn Kh (là con trai của Hồng Văn N). Tại đây, K cởi quần Jean ra và vào trong nhà anh Hồng Văn Kh nằm thì vợ chồng anh Hồng Văn Kh phát hiện Hầu Văn K bị thương nên đã đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định số 2694/C54B ngày 08/8/2017 kết luận:

- *Khẩu súng dài tự chế gửi giám định là súng kíp, thuộc danh mục súng săn và không phải súng quân dụng.*

- *Khi sử dụng khẩu súng nêu trên bắn được đạn vào người có thể gây thương vong.*

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1069/Py – TgT ngày 31/8/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Hầu Văn K bị đa thương hai đùi, còn dị vật ở trong đùi, hạn chế động tác đùi hai bên: tỷ lệ thương tật 28%, vật tác động: Hỏa khí.

Ngày 27/9/2017, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện KB, tỉnh Đắk Lắk kết luận giá trị tài sản mà Hầu Văn K đã lấy trộm là con gà mái màu đen, trị giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Tại bản kết luận giám định về độ tuổi số 376/C45B ngày 09/01/2018 kết luận: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng. Xác định tại thời điểm giám định (tháng 1 năm 2018) Hồng Văn N có hệ răng, xương và thể chất của người già khoảng 70 tuổi. Không đủ cơ sở khoa học để kết luận tuổi thực.

Vật chứng của vụ án thu được gồm:

- Một khẩu súng tự chế (loại súng kíp) màu đen, dài 1m27, nòng súng bằng kim loại dài 1m 05;

- Một đèn pin đội đầu màu đỏ, đen;

- Một quần Jean (quần bò) nam màu xanh đen, mặt trong ống quần hai bên tại khu vực đùi bị nhiều lỗ rách nhăm nhở;

- Một đèn pin kim loại màu trắng, hiệu KAIDA, có một dây cao su màu đen quấn trên thân đèn;

- Hai cục pin màu vàng xanh hiệu con Ó, loại pin đại;

- 31 (ba mươi một) dị vật kim loại hình cầu, kích thước đường kính từ 1mm đến 4mm, tối màu;

- Một con gà mái, loại gà ta, màu lông đen, trọng lượng khoảng 2kg, đã chết nên Công an xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hồng Văn N vào ngày 23/7/2017;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồng Văn N đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 23.546.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Người bị hại Hầu Văn K yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thêm những khoản sau:

Do còn nhiều viên đạn đang còn nằm trong cơ thể của Hầu Văn K, chưa mổ và lấy hết ra được nên Hầu Văn K yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí đi phẫu thuật lần 2 để lấy các viên đạn ra khỏi cơ thể, bao gồm:

- Chi phí phẫu thuật là 12.000.000đ
- Tiền thuốc 8.000.000đ
- Tiền công người chăm sóc bệnh nhân: 2.500.000đ
- Tiền xe đi lại: 3.000.000đ

Ngoài ra, do bị bắn và bị thương tích nên người bị hại không đi lao động được trong vòng một năm, do vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền công lao động là 170.000đ/ ngày x 300 ngày = 51.000.000đ.

Tổng cộng là **76.500.000đ** (*bảy mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng*).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Hồng Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 26/KSĐT - HS ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã truy tố bị cáo Hồng Văn N về tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hồng Văn N trình bày: Bức xúc do nhiều lần gia đình bị cáo và những người trong xóm mất trộm mà không bắt được kẻ trộm nên khi thấy rõ Hầu Văn K bắt trộm gà, bị cáo vô cùng tức giận. Mặt khác, bản thân bị cáo đã già yếu không thể đuổi kịp và bắt một thanh niên đang lớn, khỏe mạnh trong độ tuổi 20. Hơn nữa khi bị cáo nói trộm phải không, Hầu Văn K không nói gì mà một tay ôm con gà còn một tay cầm vật gì đó trắng sáng như dao gươm lên đầu bước về phía bị cáo nên bị cáo sợ Hầu Văn K dùng dao để tấn công bị cáo nên bị cáo liền bắn về phía Hầu Văn K nhằm

không chế Hàu Văn K, và cũng để Hàu Văn K không bỏ chạy được chứ bị cáo không nghĩ gì khác. Khi bị cáo bắn Hàu Văn K xong thì bị cáo kêu gọi mọi người thức giấc để bắt kẻ trộm. Sáng hôm sau, bị cáo liền ra công an để đầu thú, người nhà của bị cáo đưa Hàu Văn K đi cấp cứu tại bệnh viện và chi phí chữa trị cho Hàu Văn K. Nay, bản thân bị cáo đã già yếu không làm gì để có thu nhập, sống nhờ vào sự chăm sóc của con cái nên không có tiền bồi thường thêm cho Hàu Văn K. Tuy nhiên, bị cáo sẽ nhờ đến sự giúp đỡ của các con để tiếp tục bồi thường cho Hàu Văn K ngày công lao động bị mất khi ra viện mà không lao động được với số tiền là 45 ngày x 130.000đ/ ngày = 5.850.000đ (*năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền này, bị cáo thanh toán cho bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018. Đối với yêu cầu chi phí đi mô lần 2 đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi thực tế người bị hại có đi mô lần 2.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Tôi đồng ý với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo với tội danh: Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, e, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất có thể để thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta vì những lý do sau đây: Trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại là đã có hành vi đi bắt trộm gà. Bản thân bị cáo đã già yếu, là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, không biết chữ và không hiểu tiếng phổ thông. Chỉ vì bức xúc việc lâu nay thường xuyên mất trộm mà không bắt được kẻ trộm nên khi bắt được kẻ trộm trong tình trạng mặt đối mặt giữa đêm khuya, khi bị cáo đã già yếu không thể chạy đuổi bắt kẻ trộm được và cũng vì sợ kẻ trộm chống cự nguy hiểm đến tính mạng nên bị cáo đã dùng súng bắn vào kẻ trộm với suy nghĩ không để kẻ trộm chạy thoát. Ngay sau khi bắn bị thương anh Hàu Văn K, gia đình bị cáo đã tự nguyện lo tiền thuốc và các chi phí điều trị khác, bản thân bị cáo thì đã ra đầu thú tại cơ quan công an. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại tại phiên tòa về trách nhiệm bồi thường dân sự như sau: Bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại tiền công lao động bị mất khi bị người bị hại ra viện nhưng không đi làm được trong thời gian 45 ngày là: 45 ngày x 130.000đ/ ngày =

5.850.000đ. Số tiền này, bị cáo thanh toán cho bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018. Đối với chi phí đi mổ lần 2, bị cáo và người bị hại cũng thỏa thuận tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có phát sinh thực tế người bị hại đi mổ lần 2 để lấy những viên đạn còn nằm trong cơ thể của người bị hại. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử cũng công nhận sự thỏa thuận này và tách phần chi phí đi mổ lần 2 để giải quyết bằng một vụ án khác khi thực tế xảy ra.

- Người bị hại trình bày: Gia đình bị cáo đã đưa tôi đi cấp cứu và lo chi phí tiền thuốc hết 23.546.000đ. Tuy nhiên, còn một số viên đạn trong cơ thể tôi chưa lấy ra được làm ảnh hưởng đến sức khỏe của tôi nên cần phải đi mổ lần 2 để lấy ra. Vì vậy, tôi yêu cầu bị cáo Hồng Văn N phải bồi thường các khoản như : Chi phí phẫu thuật là 12.000.000đ; Tiền thuốc 8.000.000đ; Tiền công người chăm sóc bệnh nhân: 2.500.000đ; Tiền xe đi lại: 3.000.000đ ; Ngoài ra, do bị bắn và bị thương tích nên người bị hại không đi lao động được trong vòng một năm, do vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền công lao động là 170.000đ/ ngày x 300 ngày = 51.000.000đ. Tổng cộng là **76.500.000đ** (*bảy mươi sáu triệu năm trăm n gàn đồng*). Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo cũng đã già yếu và trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại nên đồng ý tách phần yêu cầu chi phí đi mổ lần 2 để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có phát sinh thực tế người bị hại đi mổ lần 2 để lấy những viên đạn còn nằm trong cơ thể của người bị hại. Đối với tiền công lao động thì đồng ý để bị cáo tiếp tục bồi thường tiền mất thu nhập khi ra viện nhưng chưa đi làm để có thu nhập với số tiền là: 45 ngày x 130.000đ/ ngày = 5.850.000đ (*năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*). Số tiền này, bị cáo thanh toán cho người bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018. Ngoài ra, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, người bị hại đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồng Văn N về tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồng Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 2 Điều 134; điểm b, e, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hồng Văn N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Hầu Văn K số tiền 23.546.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*). Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại thỏa thuận: Bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại tiền công lao động bị mất khi người bị hại ra viện nhưng không đi làm được trong thời gian 45 ngày là: 45 ngày x 130.000đ/ ngày = 5.850.000đ. Số tiền này, bị cáo thanh toán cho bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018. Đối với chi phí đi mổ lần 2, bị cáo và người bị hại cũng thỏa thuận tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có phát sinh thực tế người bị hại đi mổ lần 2 để lấy những viên đạn còn nằm trong cơ thể của người bị hại. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận các thỏa thuận này

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng tự chế (loại súng kíp) màu đen, dài 1m27, nòng súng bằng kim loại dài 1m 05; 01 (một) đèn pin đội đầu màu đỏ, đen; 01 (một) quần Jean (quần bò) nam màu xanh đen, mặt trong ống quần hai bên tại khu vực đùi bị nhiều lỗ rách nham nhở; 01 (một) đèn pin kim loại màu trắng, hiệu KAIDA, có một dây cao su màu đen quấn trên thân đèn; 02 (hai) cục pin màu vàng xanh hiệu con Ó, loại pin đại; 31 (ba mươi một) di vật kim loại hình cầu, kích thước đường kính từ 1mm đến 4mm, tối màu;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 01 giờ 00, ngày 23/7/2017, khi phát hiện Hầu Văn K bắt trộm gà, Hồng Văn N đã dùng khẩu súng tự chế (loại súng kíp) để bắn về phía Hầu Văn K và gây thương tích cho anh Hầu Văn K 28 % sức khỏe.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và đánh giá tại phiên tòa là hoàn toàn thực tế khách quan.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định hành vi của bị cáo Hồng Văn N đã phạm vào tội: “ *Cố ý gây thương tích* ” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương tật cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến sáu năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà nó còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm nói riêng và toàn xã hội nói chung. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

Mặc dù, bị cáo là một người già nhưng bị cáo vẫn còn minh mẫn, có đủ năng lực và nhận thức để điều khiển hành vi của mình, bị cáo cần nhận thức được rằng:

sức khỏe, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm minh.

Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo đã già yếu (khoảng trên 70 tuổi) , là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, không biết chữ và không hiểu tiếng phổ thông. Chỉ vì bức xúc việc lâu nay thường xuyên mất trộm mà không bắt được kẻ trộm nên khi bắt được kẻ trộm trong tình trạng mặt đối mặt giữa đêm khuya, bị cáo đã già yếu không thể chạy đuổi bắt kẻ trộm được và cũng vì sợ kẻ trộm chống cự nguy hiểm đến tính mạng nên bị cáo đã dùng súng bắn vào kẻ trộm với suy nghĩ không để kẻ trộm chạy thoát. Ngay sau khi bắn bị thương anh Hầu Văn K, gia đình bị cáo đã tự nguyện lo tiền thuốc và các chi phí điều trị khác, bản thân bị cáo thì đã ra đầu thú tại cơ quan công an. Trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại là đã có hành vi đi bắt trộm gà. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Hầu Văn K số tiền 23.546.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận: Bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại tiền công lao động bị mất khi người bị hại ra viện nhưng không đi làm được trong thời gian 45 ngày là: 45 ngày x 130.000đ/ ngày = 5.850.000đ. Số tiền này, bị cáo thanh toán cho người bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018. Đối với chi phí đi mổ lần 2, bị cáo và người bị hại cũng thỏa thuận tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có phát sinh thực tế người bị hại đi mổ lần 2 để lấy những viên đạn còn nằm trong cơ thể của người bị hại. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần công nhận.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng tự chế (loại súng kíp) màu đen, dài 1m27, nòng súng bằng kim loại dài 1m 05; 01 (một) đèn pin đội đầu màu đỏ, đen; 01 (một) quần Jean (quần bò) nam màu xanh đen, mặt trong ống quần hai bên tại khu vực đùi bị nhiều lỗ rách nham nhở; 01 (một) đèn pin kim

loại màu trắng, hiệu KAIDA, có một dây cao su màu đen quấn trên thân đèn; 02 (hai) cục pin màu vàng xanh hiệu con Ó, loại pin đại; 31 (ba mươi mốt) dị vật kim loại hình cầu, kích thước đường kính từ 1mm đến 4mm, tối màu;

Về án phí: áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Hồng Văn N là người cao tuổi. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồng Văn N.

Đối với Hầu Văn K đã có hành vi trộm cắp tài sản, sau khi định giá tài sản trộm cắp là con gà trị giá 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên ngày 25/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt Hầu Văn K với số tiền là 1.500.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra để giải quyết.

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134; điểm b, e, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồng Văn N 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã HP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015: Chấp nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại Hầu Văn K số tiền 23.546.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*).

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại cụ thể như sau:

- Bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại tiền công lao động bị mất khi người bị hại ra viện nhưng không đi làm được là 5.850.000đ. Số tiền này, bị cáo thanh toán cho người bị hại chậm nhất vào ngày 30/4/2018.

- Tách yêu cầu chi phí đi mổ lần 2 của người bị hại để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi có phát sinh thực tế người bị hại đi mổ lần 2 để lấy những viên đạn còn nằm trong cơ thể của người bị hại.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng tự chế (loại súng kíp) màu đen, dài 1m27, nòng súng bằng kim loại dài 1m 05; 01 (một) đèn pin đội đầu màu đỏ, đen; 01 (một) quần Jean (quần bò) nam màu xanh đen, mặt trong ống quần hai bên tại khu vực đùi bị nhiều lỗ rách nham nhở; 01 (một) đèn pin kim loại màu trắng, hiệu KAIDA, có một dây cao su màu đen quấn trên thân đèn; 02 (hai) cục pin màu vàng xanh hiệu con Ó, loại pin đại; 31 (ba mươi một) dị vật kim loại hình cầu, kích thước đường kính từ 1mm đến 4mm, tối màu;

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồng Văn N.

Bị cáo; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao
- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Sở Tư pháp
- Phòng PV 27
- CA huyện
- THA HS
- Chi cục THA DS
- Bị cáo, bị hại
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

TRƯƠNG THỊ HUẾ

